

Số: 65 /2017/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày 11 tháng 12 năm 2017

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2018-2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN  
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ SÁU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 100/2015/QH13, ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội Khóa XIII về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg, ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 1760/QĐ-TTg, ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh bổ sung Quyết định số 1600/QĐ-TTg;*

*Căn cứ Quyết định số 12/2017/QĐ-TTg, ngày 22 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020;*

*Xét Tờ trình số 116/TTr-UBND, ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết về quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2018-2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Quy định mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2018-2020.

### 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh: Quy định mức hỗ trợ vốn từ ngân sách nhà nước để thực hiện một số nội dung trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2018-2020.

b) Đối tượng áp dụng: Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cộng đồng dân cư và người dân tham gia Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

### 2. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Việc hỗ trợ vốn cho Chương trình xây dựng nông thôn mới thực hiện theo kế hoạch hằng năm được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đối với từng nội dung xây dựng nông thôn mới cụ thể của từng xã. Trong đó ưu tiên hỗ trợ cho các xã đặc biệt khó khăn; xã biên giới; xã an toàn khu; các xã thuộc huyện được hưởng cơ chế chính sách đầu tư theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP, ngày 27/12/2008 của Chính phủ và các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2018-2020.

b) Hỗ trợ vốn cho các nội dung cụ thể phải phù hợp với quy hoạch xây dựng nông thôn mới của xã, các nội dung có trong danh mục đầu tư thuộc Đề án xây dựng nông thôn mới được phê duyệt; tập trung nguồn vốn đầu tư cho các xã mới đạt dưới 5 tiêu chí và các xã đã đạt trên 15 tiêu chí, chú trọng các xã chưa hoàn thành công trình hạ tầng cơ bản; ưu tiên hỗ trợ cho các đề xuất về bảo vệ môi trường.

### 3. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Đối với tất cả các xã hỗ trợ 100% từ ngân sách nhà nước về công tác quy hoạch, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho cộng đồng, người dân và cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp; đào tạo nghề cho lao động nông thôn (thuộc phạm vi của Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt).

b) Các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu, các xã thuộc huyện được hưởng cơ chế chính sách đầu tư theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP, ngày 27/12/2008 của Chính phủ được hỗ trợ tối đa 100% từ ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung xây dựng nông thôn mới trên địa bàn các xã; tuy nhiên không thấp hơn định mức hỗ trợ tại Nghị quyết này.

c) Đối với các xã còn lại: Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần để xây dựng hệ thống thủy lợi nội đồng; trạm y tế xã; nhà văn hóa; các công trình cấp nước sinh hoạt, thoát nước thải khu dân cư; cải tạo nghĩa trang nhân dân thôn, liên thôn theo quy hoạch; hỗ trợ xử lý rác bằng lò đốt rác thải sinh hoạt theo quy mô xã, liên xã, điểm trung chuyển, tập kết hoặc xử lý rác thải sinh hoạt tại thôn, bản phải đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường; cải tạo, mở rộng, nâng cấp hệ thống lưới điện nông thôn; chợ nông thôn; cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo quy định, hạ tầng các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản; xây dựng khu dân cư kiểu mẫu.

Số TT	Nội dung hỗ trợ	Mức hỗ trợ	
		Vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ (%)	Vốn huy động khác (%)
1	Hệ thống thủy lợi nội đồng	90	10
2	Xây dựng trạm y tế xã	90	10
3	Xây dựng Nhà văn hóa xã	95	5
4	Xây dựng các công trình cấp nước sinh hoạt, thoát nước thải khu dân cư	90	10
5	Cải tạo nghĩa trang nhân dân thôn, liên thôn theo quy hoạch	90	10
6	Hỗ trợ xử lý rác bằng lò đốt rác thải sinh hoạt theo quy mô xã, liên xã đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường	90	10
7	Điểm trung chuyển, tập kết hoặc xử lý rác thải sinh hoạt tại thôn, bản đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường	90	10
8	Cải tạo, mở rộng, nâng cấp hệ thống lưới điện nông thôn	85	15
9	Xây dựng chợ nông thôn	70	30
10	Xây dựng cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo quy định, hạ tầng các khu sản xuất tập trung, tiểu thủ công nghiệp, thủy sản	70	30
11	Xây dựng khu dân cư kiểu mẫu	70	30

d) Nội dung khác: Ngoài các nội dung đã được quy định ở trên, nội dung hỗ trợ khác nhằm thực hiện hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới thực hiện theo các quy định hiện hành có liên quan.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn khoá XVI, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 21 tháng 12 năm 2017./.

***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- VKSND, TAND, THADS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- C,PVP UBND tỉnh, các phòng CV;
- C,PVP, các CV Văn phòng HĐND tỉnh;
- Báo Lạng Sơn, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

**CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Nghiệm**